

### Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt để xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật.

Việc xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật dựa trên các nội dung quy định tại Chương V, thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP và các yêu cầu khác nêu trong E-HSMT. Căn cứ vào từng gói thầu cụ thể, khi lập E-HSMT phải cụ thể hóa các tiêu chí làm cơ sở để đánh giá về kỹ thuật bao gồm:

#### 3.1. Tính hợp lý và khả thi của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức thi công phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công:

| Nội dung yêu cầu                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | Mức độ đáp ứng                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |           |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| 1) Chuẩn bị triển khai thi công:<br>- Giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức thi công: Có bản vẽ tổng thể mặt bằng tổ chức thi công, trong đó thể hiện đầy đủ cách bố trí thiết bị thi công, bãi tập kết vật tư thiết bị theo hướng tuyến ... và trình bày thuyết minh tổ chức mặt bằng công trường thi công phù hợp như: bố trí lán trại cho công nhân, thiết bị thi công; bố trí kho bãi tập kết vật liệu, chất thải; bố trí đường ra vào, rào chắn, biển báo, cấp nước, thoát nước, giao thông, thông tin liên lạc trong quá trình thi công hợp lý, phù hợp với tiến độ thi công, biện pháp thi công so với hiện trạng công trình xây dựng. | - Có bản vẽ tổng thể mặt bằng tổ chức thi công, trong đó thể hiện đầy đủ cách bố trí thiết bị thi công theo hướng tuyến; bãi tập kết vật tư thiết bị...; Có các thuyết minh về giải pháp, biện pháp tổ chức thi công phù hợp, dễ theo dõi: Thuyết minh đầy đủ các biện pháp bố trí lán trại cho công nhân, thiết bị thi công; bố trí kho bãi tập kết vật liệu, chất thải; bố trí đường ra vào, rào chắn, biển báo, cấp nước, thoát nước, giao thông, thông tin liên lạc trong quá trình thi công hợp lý, phù hợp với tiến độ thi công, biện pháp thi công so với hiện trạng công trình xây dựng. | Đạt       |
|                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | Không đáp ứng nội dung yêu cầu nêu trên.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | Không đạt |
| 2) Giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức thi công phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công: Thuyết minh chi tiết về lập, đăng ký và triển khai thực hiện kế hoạch công tác chi tiết cho từng hạng mục công việc thi công đào hố móng trụ, dựng trụ, lắp xà,                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | Có thuyết minh chi tiết về lập, đăng ký và triển khai thực hiện kế hoạch công tác chi tiết cho từng hạng mục; Thuyết minh giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức thi công hợp lý, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng cho từng công việc theo yêu cầu.                                                                                                                                                                                                                                                                                   | Đạt       |

| Nội dung yêu cầu                                                                                                                                                                         | Mức độ đáp ứng                                                                                                                                         |                  |
|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------|
| sử, rãi kéo dây, lắp thiết bị đường dây và trạm biến áp...                                                                                                                               | Không có hoặc thiếu một trong các thuyết minh hoặc giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức thi công không hợp lý, không phù hợp với nội dung yêu cầu.    | Không đạt        |
| 3) Giải pháp tháo dỡ thu hồi, tháo lắp lại                                                                                                                                               | Có thuyết minh giải pháp kỹ thuật hợp lý, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công với hiện trạng công trình.                        | Đạt              |
|                                                                                                                                                                                          | Không có thuyết minh hoặc giải pháp kỹ thuật không hợp lý, không phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công với hiện trạng công trình. | Không đạt        |
| 4) Yêu cầu công nhân trực tiếp thi công của nhà thầu: Để đảm bảo tiến độ thi công công trình, yêu cầu lực lượng công nhân trực tiếp thi công của nhà thầu đăng ký tối thiểu là 30 người. | Có bảng đăng ký danh sách công nhân trực tiếp thi công cho gói thầu với số lượng phù hợp theo yêu cầu tối thiểu là 30 người                            | Đạt              |
|                                                                                                                                                                                          | Không cung cấp bảng đăng ký danh sách công nhân hoặc có đăng ký nhưng không đáp ứng số lượng                                                           | Không đạt        |
| <b>Kết luận</b>                                                                                                                                                                          | <b>Tất cả tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.</b>                                                                                            | <b>Đạt</b>       |
|                                                                                                                                                                                          | <b>Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.</b>                                                                                            | <b>Không đạt</b> |

### 3.2. Tiến độ thi công:

| Nội dung yêu cầu                                                                                                                                   | Mức độ đáp ứng                                                                                                                              |           |
|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| 1) Thời gian cung cấp vật tư phụ kiện và thi công xây dựng công trình: Đề xuất đảm bảo thời gian không quá thời gian yêu cầu tại mục II, chương V. | Đề xuất thời gian thời gian cung cấp vật tư phụ kiện và thi công xây dựng công trình không vượt quá thời gian yêu cầu tại mục II, chương V. | Đạt       |
|                                                                                                                                                    | Đề xuất về thời gian thời gian cung cấp vật tư thiết bị và thi công xây dựng công trình vượt quá thời gian yêu cầu tại mục II, chương V.    | Không đạt |
| 2) Lập biểu tiến độ thi công chi tiết, gồm: Biểu tiến độ thi công, biểu tiến độ huy động nhân sự và biểu tiến độ huy                               | Có lập biểu tiến độ hợp lý, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công với từng hạng mục công việc không quá thời gian yêu  | Đạt       |

| Nội dung yêu cầu                                                                                                         | Mức độ đáp ứng                                                                                                                                                                                                                                                 |                  |
|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------|
| động thiết bị thi công chính cho từng hạng mục công việc không quá thời gian yêu cầu theo quy định tại mục II, chương V. | câu theo quy định tại mục II, chương V.                                                                                                                                                                                                                        |                  |
|                                                                                                                          | Không lập biểu tiến độ hoặc thiếu một trong các biểu tiến độ hoặc biểu tiến độ không hợp lý, không phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công với từng hạng mục công việc và có thời gian vượt quá yêu cầu theo quy định tại mục II, chương V. | Không đạt        |
| <b>Kết luận</b>                                                                                                          | <b>Tất cả tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.</b>                                                                                                                                                                                                    | <b>Đạt</b>       |
|                                                                                                                          | <b>Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.</b>                                                                                                                                                                                                    | <b>Không đạt</b> |

**3.3. Cách thức quản lý dự án bao gồm: tổ chức quản lý dự án, tổ chức quản lý hiện trường:**

| Nội dung yêu cầu                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | Mức độ đáp ứng                                                                                                                                    |           |
|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| 3.3.1. Cách thức tổ chức quản lý dự án.                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |                                                                                                                                                   |           |
| a. Trách nhiệm của nhà thầu thi công xây dựng theo quy định tại điều 13 Nghị định 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021                                                                                                                                                                                                                              | Có thuyết minh đầy đủ, chi tiết các hạng mục, công việc nhà thầu phải thực hiện theo quy định tại điều 13 Nghị định 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 | Đạt       |
|                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | Không có hoặc thuyết minh nhưng thiếu một trong các hạng mục, công việc theo quy định tại điều 13 Nghị định 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021         | Không đạt |
| b. Chức năng, nhiệm vụ các cá nhân, phòng, ban của nhà thầu trong công tác quản lý trong các giai đoạn: (i) Kế hoạch chuẩn bị triển khai thi công; (ii) Kế hoạch tổ chức mua sắm và tập kết VTTB cho công trình kể từ khi ký kết hợp đồng xây lắp; (iii) Kế hoạch phối hợp với đơn vị Quản lý vận hành khảo sát đăng ký cắt điện và kế hoạch | Có thuyết minh đầy đủ, chi tiết, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công và tiến độ thi công.                                                    | Đạt       |
|                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | Không có thuyết minh hoặc thuyết minh không đầy đủ, không chi tiết, không phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công.             | Không đạt |

| Nội dung yêu cầu                                                                                                                                                                                                                                                              | Mức độ đáp ứng                                                                                                                        |                  |
|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------|
| <i>triển khai thi công; (iv) Kế hoạch tổ chức kiểm tra trong quá trình thi công và lập hồ sơ quản lý chất lượng để nghiệm thu thanh quyết toán</i>                                                                                                                            |                                                                                                                                       |                  |
| <b>3.3.2. Cách thức Tổ chức quản lý hiện trường</b>                                                                                                                                                                                                                           |                                                                                                                                       |                  |
| a. Chức năng, nhiệm vụ các nhân sự chủ chốt ( <i>Chỉ huy trưởng, Cán bộ kỹ thuật phụ trách thi công phần điện, Cán bộ kỹ thuật phụ trách thi công phần xây dựng và Cán bộ kỹ thuật phụ trách thi công phần an toàn</i> ) xuyên suốt quá trình tổ chức quản lý tại hiện trường | Có thuyết minh đầy đủ, chi tiết, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công và tiến độ thi công.                                        | Đạt              |
|                                                                                                                                                                                                                                                                               | Không có thuyết minh hoặc thuyết minh không đầy đủ, không chi tiết, không phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công. | Không đạt        |
| <b>Kết luận</b>                                                                                                                                                                                                                                                               | <b>Tất cả tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.</b>                                                                           | <b>Đạt</b>       |
|                                                                                                                                                                                                                                                                               | <b>Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.</b>                                                                           | <b>Không đạt</b> |

**3.4. Các biện pháp bảo đảm chất lượng; bảo đảm điều kiện vệ sinh môi trường và các điều kiện khác như phòng cháy, chữa cháy, an toàn lao động:**

| Nội dung yêu cầu                                                                                                                                                                                                                                                            | Mức độ đáp ứng                                                                                                                                                                                                                                            |           |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| 1) Biện pháp bảo đảm chất lượng trong thi công: Nhà thầu thuyết minh biện pháp bảo đảm chất lượng trong thi công cho từng hạng công việc cụ thể như: <b>Thi công đào đất, lắp đặt móng trụ, dựng trụ, lắp xà, sứ, rã kéo dây, lắp thiết bị đường dây và trạm biến áp...</b> | Có thuyết minh biện pháp bảo đảm chất lượng trong thi công hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công, tiến độ thi công.                                                                                                           | Đạt       |
|                                                                                                                                                                                                                                                                             | Không có hoặc thiếu một trong các thuyết minh hoặc có biện pháp bảo đảm chất lượng nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công, tiến độ thi công.                                                          | Không đạt |
| 2) Biện pháp bảo đảm chất lượng nguyên liệu đầu vào để phục vụ công tác thi công và đăng ký danh sách đơn vị thí nghiệm hợp chuẩn thực hiện toàn bộ công tác thí nghiệm vật tư, phụ kiện,                                                                                   | Có thuyết minh biện pháp bảo đảm chất lượng hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công và đăng ký danh sách đơn vị thí nghiệm hợp chuẩn thực hiện toàn bộ công tác thí nghiệm vật tư, phụ kiện, đầm nén đất và thử nghiệm cường độ | Đạt       |

| Nội dung yêu cầu                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | Mức độ đáp ứng                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |           |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| thiết bị; thí nghiệm đầm nén đất móng cột và thí nghiệm xác định cường độ bê tông...                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | bê tông<br><br>Không có hoặc có biện pháp bảo đảm chất lượng nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công hoặc không đăng ký tên đơn vị thí nghiệm hợp chuẩn thực hiện toàn bộ công tác thí nghiệm vật tư, phụ kiện, đầm nén đất và thử nghiệm cường độ bê tông                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | Không đạt |
| 3) Lập hồ sơ quản lý chất lượng điện tử: Thực hiện nội dung cam kết ghi nhật ký thi công điện tử và biên bản nghiệm thu điện tử kèm theo hồ sơ mời thầu, đồng thời thực hiện khi triển khai thi công theo quy định của Tập đoàn Điện lực Quốc gia Việt Nam tại Quyết định số 631/QĐ-EVN ngày 20/4/2022 về việc Quy định triển khai nhật ký thi công điện tử và biên bản nghiệm thu điện tử trên phần mềm Quản lý Đầu tư Xây dựng. | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Có văn bản cam kết thực hiện nhật ký thi công điện tử và biên bản nghiệm thu điện tử trên phần mềm Quản lý Đầu tư xây dựng trong Tập đoàn Điện lực Quốc gia Việt Nam (<a href="https://imis.evn.com.vn">https://imis.evn.com.vn</a>) trong giai đoạn triển khai thi công xây dựng công trình.</li> <li>- Có mô tả cách thức thực hiện lập nhật ký điện tử và biên bản nghiệm thu điện tử.</li> <li>- Đăng ký danh sách cán bộ chủ chốt sử dụng chữ ký số (Sim CA) đầy đủ số lượng, gồm: Chỉ huy trưởng, cán bộ kỹ thuật phụ trách an toàn, cán bộ kỹ thuật thi công phụ trách phần xây dựng và cán bộ kỹ thuật thi công phụ trách phần điện.</li> </ul> | Đạt       |
|                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | Không có cam kết hoặc không mô tả hoặc có mô tả nhưng không đầy đủ nội dung cách thức thực hiện lập nhật ký điện tử và biên bản nghiệm thu điện tử hoặc không đăng ký hoặc đăng ký danh sách cán bộ chủ chốt không đầy đủ số lượng.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | Không đạt |
| 4) An toàn lao động: Biện pháp an toàn lao động hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công. Đối với lực lượng công nhân trực tiếp tham gia thi công theo quy định tại khoản 4 mục 3.1 chương III E-HSMT phải được huấn                                                                                                                                                                                     | Có biện an toàn lao động hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công. <b>Đối với lực lượng công nhân trực tiếp tham gia thi công theo quy định tại khoản 4 mục 3.1 chương III E-HSMT phải được huấn luyện, sát hạch an toàn điện, đồng thời cung cấp bản scan bản gốc hoặc bản sao được công chứng,</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | Đạt       |

| Nội dung yêu cầu                                                                                                                                                                                                                                               | Mức độ đáp ứng                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |           |
|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| <p>luyện, sát hạch an toàn điện, đồng thời cung cấp bản scan bản gốc hoặc bản sao được công chứng, chứng thực thẻ an toàn/giấy chứng nhận đã qua huấn luyện an toàn đạt yêu cầu của đơn vị có chức năng theo quy định của pháp luật còn hiệu lực lưu hành.</p> | <p>chứng thực thẻ an toàn hoặc giấy chứng nhận đã qua huấn luyện an toàn đạt yêu cầu của đơn vị có chức năng theo quy định của pháp luật còn hiệu lực lưu hành</p>                                                                                                                                                                                                                                                                     |           |
|                                                                                                                                                                                                                                                                | <p>Không có hoặc có biện pháp an toàn lao động nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công. Đối với lực lượng công nhân trực tiếp tham gia thi công theo quy định tại khoản 4 mục 3.1 chương III E-HSMT không có hoặc không đủ số lượng thẻ an toàn/giấy chứng nhận đã qua huấn luyện an toàn đạt yêu cầu của đơn vị có chức năng theo quy định của pháp luật còn hiệu lực lưu hành</p> | Không đạt |
| <p>5) Phòng cháy, chữa cháy và cứu hộ cứu nạn: Biện pháp phòng cháy, chữa cháy và cứu hộ cứu nạn hợp lý, khả thi, phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công</p>                                                                                        | <p>Có biện pháp phòng cháy, chữa cháy và cứu hộ cứu nạn hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | Đạt       |
|                                                                                                                                                                                                                                                                | <p>Không có hoặc có biện pháp phòng cháy, chữa cháy và cứu hộ cứu nạn nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công</p>                                                                                                                                                                                                                                                                   | Không đạt |
| <p>6) Vệ sinh môi trường: Biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công</p>                                                                                                                           | <p>Có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | Đạt       |
|                                                                                                                                                                                                                                                                | <p>Không có hoặc có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                | Không đạt |
| <p>7) Kế hoạch tổng hợp về an toàn theo quy định tại phụ lục III Nghị định số 06/2021/NĐ-CP: Kế hoạch tổng hợp về an toàn hợp lý, khả thi phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây</p>                          | <p>Có kế hoạch tổng hợp về an toàn đầy đủ nội dung theo quy định tại phụ lục III Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021, các nội dung này phải hợp lý, khả thi phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây</p>                                                                                                                                                                         | Đạt       |

| Nội dung yêu cầu                              | Mức độ đáp ứng                                                                                                                                                                                                                |                  |
|-----------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------|
| độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng | dựng                                                                                                                                                                                                                          |                  |
|                                               | Không có hoặc thiếu các nội dung theo quy định hoặc thuyết minh các nội dung kế hoạch an toàn không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng | Không đạt        |
| <b>Kết luận</b>                               | <b>Tất cả tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.</b>                                                                                                                                                                   | <b>Đạt</b>       |
|                                               | <b>Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.</b>                                                                                                                                                                   | <b>Không đạt</b> |

### 3.5. Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì:

| Nội dung yêu cầu                       | Mức độ đáp ứng                                   |                  |
|----------------------------------------|--------------------------------------------------|------------------|
| Bảo hành: Thời gian bảo hành 12 tháng. | Có đề xuất thời gian bảo hành $\geq 12$ tháng.   | Đạt              |
|                                        | Có đề xuất thời gian bảo hành $< 12$ tháng.      | Không đạt        |
| <b>Kết luận</b>                        | <b>Tiêu chuẩn được xác định là đạt</b>           | <b>Đạt</b>       |
|                                        | <b>Có tiêu chuẩn được xác định là không đạt.</b> | <b>Không đạt</b> |

**3.6. Các yếu tố thân thiện môi trường (nếu có) như: việc sử dụng các vật tư, vật liệu; biện pháp tổ chức thi công; dây chuyền, công nghệ thi công và các yếu tố khác (nếu có): Không yêu cầu**

**3.7. Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng gói thầu xây lắp, EPC, EC, PC của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2024/NĐ-CP:**

| Nội dung yêu cầu                                                                                                                              | Mức độ đáp ứng                                                                                 |           |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| 1) Kết quả thực hiện hợp đồng gói thầu xây lắp, EPC, EC, PC của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2024/NĐ-CP | Nhà thầu không vi phạm các quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2024/NĐ-CP     | Đạt       |
|                                                                                                                                               | Nhà thầu vi phạm một trong các quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2024/NĐ-CP | Không đạt |

| Nội dung yêu cầu                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | Mức độ đáp ứng                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |                  |
|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------|
| 2) Chất lượng thực hiện các hợp đồng tương tự trong khoảng thời gian 03 năm trước thời điểm đóng thầu: Để chứng minh chất lượng các hợp đồng tương tự đã thực hiện không xảy ra sự cố mất an toàn trong quá trình vận hành. Nhà thầu cung cấp kèm theo E-HSDT văn bản xác nhận hoặc giấy xác nhận của chủ đầu tư hoặc đơn vị trực tiếp quản lý vận hành lưới điện xác nhận nội dung công trình “vận hành an toàn, không có sự cố được xác định do lỗi của nhà thầu thi công” tối thiểu 03 năm tính đến thời điểm đóng thầu ít nhất 02 công trình năng lượng “Đường dây và trạm biến áp” từ cấp IV trở lên. | Có Bản scan bản gốc hoặc bản sao được công chứng, chứng thực văn bản xác nhận hoặc giấy xác nhận của chủ đầu tư hoặc đơn vị trực tiếp quản lý vận hành lưới điện xác nhận nội dung công trình “vận hành an toàn, không có sự cố được xác định do lỗi của nhà thầu thi công” tối thiểu 03 năm tính đến thời điểm đóng thầu ít nhất 02 công trình năng lượng “Đường dây và trạm biến áp” từ cấp IV trở lên.       | Đạt              |
|                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | Không có Bản scan bản gốc hoặc bản sao được công chứng, chứng thực văn bản xác nhận hoặc giấy xác nhận của chủ đầu tư hoặc đơn vị trực tiếp quản lý vận hành lưới điện xác nhận nội dung công trình “vận hành an toàn, không có sự cố được xác định do lỗi của nhà thầu thi công” tối thiểu 03 năm tính đến thời điểm đóng thầu ít nhất 02 công trình năng lượng “Đường dây và trạm biến áp” từ cấp IV trở lên. | Không đạt        |
| <b>Kết luận</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | <b>Tất cả tiêu chuẩn được xác định là đạt hoặc chấp nhận được.</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | <b>Đạt</b>       |
|                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | <b>Có tiêu chuẩn được xác định là không đạt.</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | <b>Không đạt</b> |

### 3.8. Mức độ đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của vật liệu xây dựng:

| Nội dung yêu cầu                                                                                                                                                                                                                   | Mức độ đáp ứng                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |     |
|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----|
| 1) Đối với các vật tư thiết bị do nhà thầu cung cấp:<br>a. Vật tư vật liệu chính:<br>- Trụ bê tông ly tâm 8,5m - 3kN - K2.<br>- Trụ bê tông ly tâm 12m - 7,2kN - K2.<br>- Trụ bê tông ly tâm 14m - 8,5kN - K2.<br>- Đà dõ dây bằng | - Có bảng liệt kê Nhà sản xuất và Nhà cung cấp vật tư, thiết bị, phụ kiện của các mặt hàng nêu tại điểm a và b.<br>- Hợp đồng nguyên tắc hoặc giấy cam kết của nhà sản xuất (hoặc nhà cung cấp) của tất cả các mặt hàng nêu tại điểm a và b.<br>- Có bảng kê khai chào thầu đặc tính kỹ thuật các loại VTTB đáp ứng yêu cầu được quy định chi tiết tại Tập 3 - Đặc tính kỹ thuật và tiêu chuẩn đánh giá VTTB của E-HSMT.<br>- Nhà thầu phải xuất trình biên bản thử | Đạt |

| Nội dung yêu cầu                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | Mức độ đáp ứng                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |                               |
|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------|
| <p>thép mạ kẽm L75x75x8.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bu lông lắp đà đỡ dây <math>\Phi 16</math>.</li> <li>- Cọc tiếp địa 16x2400.</li> <li>- Cách điện đứng polymer 24kV.</li> <li>- Cách điện treo Polymer 24KV.</li> <li>- Chụp cách điện Polymer cho LA.</li> <li>- Chụp cách điện Polymer cho FCO.</li> <li>- Chụp cách điện Polymer cho LBFCO.</li> <li>- Chụp cách điện Polymer cho máy biến áp</li> <li>- Sứ ống chỉ hạ thế.</li> <li>- Kẹp WR nổi rẽ dây đồng - nhôm (25-50/ 25-50), (50-70/ 50-70), (25-70/ 120-240), (50-95/ 120-240).</li> <li>- Kẹp quai A35-50, A70-95, A185-240.</li> <li>- Kẹp hotline C25-50.</li> <li>- Đầu cosse ép đồng C50, C95, C120.</li> </ul> | <p>thử nghiệm điển hình của các mặt hàng quy định tại điểm a được thực hiện bởi phòng thử nghiệm độc lập đạt chứng chỉ ISO/IEC 17025 và các kết quả thí nghiệm của các sản phẩm chào đạt theo yêu cầu theo quy định tại tiêu chí đánh giá VTTB tại Điểm 2.2, khoản 2, Mục III, Chương V. Đồng thời, nhà thầu phải cung cấp kèm theo E-HSDT chứng chỉ ISO/IEC 17025 của phòng thử nghiệm độc lập còn hiệu lực tại thời điểm thực hiện các kết quả thí nghiệm cho các sản phẩm theo yêu cầu trên.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Có bảng liệt kê Nhà sản xuất và Nhà cung cấp vật tư, thiết bị, phụ kiện của các mặt hàng nêu tại điểm a.</li> <li>- Hợp đồng nguyên tắc hoặc giấy cam kết của nhà sản xuất (hoặc nhà cung cấp) của tất cả các mặt hàng nêu tại điểm a.</li> <li>- Có bảng kê khai chào thầu đặc tính kỹ thuật các loại VTTB đáp ứng yêu cầu được quy định chi tiết tại Tập 3 - Đặc tính kỹ thuật và tiêu chuẩn đánh giá VTTB của E-HSMT.</li> <li>- Nhà thầu phải xuất trình biên bản thử nghiệm điển hình của các mặt hàng quy định tại điểm a được thực hiện bởi phòng thử nghiệm độc lập đạt chứng chỉ ISO/IEC 17025 và các kết quả thí nghiệm của các sản phẩm chào đạt theo yêu cầu theo quy định tại tiêu chí đánh giá VTTB tại Điểm 2.2, khoản 2, Mục III, Chương V. Đồng thời, nhà thầu phải cung cấp kèm theo E-HSDT chứng chỉ ISO/IEC 17025 của phòng thử nghiệm độc lập còn hiệu lực tại thời điểm thực hiện các kết quả thí nghiệm cho các sản phẩm theo yêu cầu trên.</li> </ul> | <p></p> <p>Chấp nhận được</p> |
| <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giáp buộc dây trên đầu sứ cách điện – loại đơn cho dây có tiết diện 50, 185.</li> <li>- Giáp buộc dây trên</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | <p>Không thuộc các trường hợp nêu trên.</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | <p>Không đạt</p>              |

| Nội dung yêu cầu                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | Mức độ đáp ứng                                                     |                  |
|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------|------------------|
| <p>cổ sứ cách điện – loại đôi cho dây có tiết diện 50, 185.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giáp núu bằng thép bọc nhôm ACS (Aluminium Clad Steel) có phủ lớp neoprene dùng dây nhôm lõi thép bọc - ACXH 50.</li> <li>- Bu long móc Φ16.</li> <li>- Rack U.</li> <li>- Đà composite đa năng 110x80x5 dài 2400mm.</li> <li>- Kẹp ngừng cáp tự treo LV-ABC 4x70.</li> <li>- Kẹp đỡ cáp tự treo LV-ABC 4x70.</li> <li>- Kẹp IPC 95-35</li> </ul> <p>b. Vật tư phụ kiện:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Các vật tư còn lại theo khối lượng mời thầu.</li> </ul> |                                                                    |                  |
| <b>Kết luận</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | <b>Tất cả tiêu chuẩn được xác định là đạt hoặc chấp nhận được.</b> | <b>Đạt</b>       |
|                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | <b>Không thuộc các trường hợp nêu trên.</b>                        | <b>Không đạt</b> |